

Bản án số:108/2022/HS-PT
Ngày: 18-4-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Tú.

Các Thẩm phán: Ông Y Thông Kbuôr

Ông Hoàng Kim Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thê – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2022/TLPT-HS ngày 10/3/2022, đối với bị cáo Trần Gia T, do có kháng cáo của bị hại ông Dương Phú M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Gia T**, sinh năm 1978 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Buôn B, xã Y, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Th và con bà: Nguyễn Thị D (đều đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H và 04 con; con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo và liên quan đến kháng cáo:

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Xuân Anh P, sinh năm 1977 và bà Trần Thị C, sinh năm 1991 là Luật sư Công ty Luật TNHH Một thành viên T – Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ: 111 đường G, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bị hại kháng cáo: Ông Dương Phú M, sinh năm 1976; Địa chỉ: Buôn B, xã Y, huyện L, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 ngày 15/11/2020, Dương Phú M điều khiển xe mô tô BKS 47K1-061.00 di chuyển theo hướng từ xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk về thành phố Buôn Ma Thuột để về nhà. Khi đi đến địa phận xã Y, M điều khiển xe đi vào tiệm tạp hóa của Trần Gia T mua cà phê. Lúc này, tại bàn uống nước trước cửa quán, gồm có: Trần Gia T, Trần Gia T1 và Nguyễn Thanh T2 đang ngồi uống cà phê, ăn sáng. Khi M điều khiển xe mô tô đi nhanh vào sân quán nhà T, không kịp thắng dẫn đến bánh trước xe mô tô đã va chạm vào sau lưng ghế của Nguyễn Thanh T2 (em rể bị cáo T) đang ngồi, làm T2 bị ngã xuống sân. Tiếp đó xe mô tô tiếp tục va chạm vào cạnh bàn rồi cả người và xe mô tô đổ ngã xuống sân về phía bên trái, M bị xe mô tô ngã đè lên người. Thấy vậy, T rất bức tức trước hành động điều khiển xe gây nguy hiểm của M, nên T đứng dậy, dùng tay cầm vào quai bình trà bằng sứ màu trắng trên bàn uống nước đánh một cái từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, trúng vào vùng sau đầu của ông M làm bình trà bị vỡ ra thành các mảnh nhỏ, chỉ còn lại chiếc quai cầm trên tay. Sau đó, T tiếp tục dùng tay đang cầm chiếc quai bình trà đâm nhiều cái vào mặt, người của ông M. Nhìn thấy sự việc đánh nhau, chị Nguyễn Thị H (là vợ của T) đã chạy ra ôm kéo T vào bên trong quán. Do bị đánh nên M định xông vào trong quán tìm T thì Trần Gia T1 đến ngăn cản, xô đẩy ra không cho M xông vào quán. Cùng lúc này, anh Nguyễn Văn L và anh Lê H đi đến can ngăn M và T1. Anh L can M lại và gọi điện cho người nhà M đến chở về, anh H dẫn T1 đi ra nơi khác. Sau đó, M đã được người nhà đưa đi sơ cứu vết thương, rồi đưa đến Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên để điều trị thương tích.

Tại bản kết luận pháp y về thương tích số 175/TgT-TTPY ngày 29/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk đã kết luận: Tỷ lệ thương tích của Dương Phú M là 14%, vật tác động là vật tày, cứng, vật tày có cạnh.

Ngày 10/5/2021, Trần Gia T có đơn đề nghị giám định lại thương tích với lý do vết thương trên vùng mặt của Dương Phú M là do tự đập mặt xuống nền bê tông tại sân quán khi bị ngã xe, ngoài ra thương tích giám định bao gồm các vết thương cũ trước đây M đã bị khi xảy ra tai nạn giao thông.

Ngày 04/6/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk có Công văn số 128/CV-TTPY phúc đáp Công văn số 41/CV-CQĐT của Cơ quan CSĐT Công an huyện Lắk xác định cơ chế hình thành vết thương: Sưng nề bầm tím gò má phải; gãy mỏm trái xương hàm trên phải là do tác động trực tiếp của vật tày, cứng, hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái; Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng cằm trái, bờ nhám nhỏ, không dính da xung quanh sẹo là do tác động trực tiếp của vật tày có cạnh hướng từ sau ra trước, từ trái qua phải; Vết thương để lại sẹo góc hàm trái, bờ nhám nhỏ, không dính da xung quanh sẹo là do tác động trực tiếp của vật tày có cạnh, hướng từ sau ra trước, từ phải qua trái.

Trung tâm pháp y xác định các vết thương qua giám định của Dương Phú M là các thương tích mới, đã được gây nên trong vụ việc xảy ra ngày 15/11/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, ông M yêu cầu bị cáo T phải bồi thường các khoản tiền điều trị thương tích gồm: Chi phí điều trị thương tích tại bệnh viện với số tiền 6.260.000 đồng; tiền ngày công không lao động trong thời gian điều trị tại bệnh viện và tiền ngày công không lao động của người đi chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện, số tiền 2.000.000 đồng, tiền thuê xe chở đi điều trị tại bệnh viện số tiền 700.000 đồng và tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, số tiền 40.000.000 đồng. Tổng số tiền 48.960.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng*). Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường nhiều lần nhưng bị hại không chấp nhận. Trong thời gian chuẩn bị xét xử vụ án, ông M có thay đổi yêu cầu về việc nâng tổng số tiền bồi thường lên 314.000.000 đồng. Trong đó, bao gồm thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 25.000.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất và thiệt hại do không có sức khỏe để đi làm là 71.500.000 đồng; Chi phí chăm nuôi của người thân chăm sóc trong khi nằm viện và sau khi về nhà là 22.500.000 đồng; Thiệt hại tổn thất tinh thần là 195.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2022/HS-ST ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1, Khoản 2, Khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Gia T phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Gia T 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm, thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 20/01/2022).

Giao bị cáo Trần Gia T cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện L, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Trần Gia T phải bồi thường cho bị hại Dương Phú M số tiền 43.830.000 đồng. Trong đó: Chi phí đi chữa trị, viện phí, tiền thuốc 21.430.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất 3.750.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị thương tích 3.750.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất tinh thần 14.900.000 đồng. Không chấp nhận phần yêu cầu của bị hại Dương Phú M đối với số tiền 270.170.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/01/2022, bị hại ông Dương Phú M kháng cáo với nội dung đề nghị tăng mức hình phạt, không cho bị cáo hưởng án treo, yêu cầu xem xét lại mức bồi thường và yêu cầu xem xét lại tư cách tham gia tố tụng của Nguyễn Thanh T2 và Trần Gia T1, bị hại cho rằng 02 người này có tham gia đánh bị hại nên đề nghị xem xét vai trò của họ trong vụ án.

Tại phiên tòa, bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị HĐXX tăng mức án và mức bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng nguyên nhân dẫn đến việc xô xát có một phần lỗi của người bị hại khi điều khiển xe máy với tốc độ cao và đã va chạm vào ghế anh T2 đang ngồi khiến anh T2 bị ngã. Bức xúc từ việc chạy xe cầu thả của bị hại, bị cáo đã không kiềm chế được bản thân nên đã đánh và gây thương tích cho ông M.

Đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Xét mức hình phạt 02 năm tù đối với bị cáo mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là “*Có tính chất côn đồ*”, đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng là thiếu sót. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt theo hướng không cho bị cáo được hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự, Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 43.830.000 đồng bao gồm các khoản chi phí đi chữa trị, viện phí, tiền thuốc 21.430.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất 3.750.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị thương tích 3.750.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất tinh thần 14.900.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm chưa buộc bị cáo bồi thường tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện là thiếu sót, vì vậy đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải bồi thường thêm cho bị hại 10.000.000 đồng. Tổng cộng là 53.380.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường 50.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp 3.380.000 đồng.

Đối với kháng cáo đề nghị xem xét về vai trò của của Nguyễn Thanh T2 và Trần Gia T1, bị hại cho rằng những người này có tham gia đánh bị hại nên việc đưa những người này tham gia tố tụng là người làm chứng là không đúng. Căn cứ vào các bản khai, biên bản đối chất mà cơ quan điều tra đã thực hiện không đủ căn cứ chứng minh những người này có tham gia đánh bị hại nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại, sửa bản án sơ thẩm theo hướng phân tích trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Vào khoảng 08 giờ 00 ngày 15/11/2020, Trần Gia T đã có hành vi sử dụng bình trà bằng sứ đánh vào vùng sau đầu của ông Dương Phú M, làm bình trà bị vỡ thành nhiều mảnh. Sau đó, T tiếp tục dùng tay đang cầm chiếc quai bình trà đập nhiều cái vào mặt, người của ông M, gây tổn thương cơ thể cho ông M với tỉ lệ 14%. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Trần Gia T phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo 02 năm tù là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị hại ông Dương Phú M:

[2.1] Về mức hình phạt đối với bị cáo: HĐXX thấy rằng trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hơn nữa, trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại cũng đã thừa nhận do trước đây đã bị tai nạn giao thông làm ảnh hưởng đến khả năng điều khiển xe nên khi chạy xe vào nhà của bị cáo, bị hại đã không xử lý kịp nên đã xảy ra va chạm với một số người nhà của bị cáo đang ngồi ăn sáng, lỗi có một phần của bị hại. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhiều lần tự nguyện bồi thường thiệt hại nhưng không được bị hại chấp nhận. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường đầy đủ và nhiều hơn mức bồi thường mà bị cáo phải bồi thường cho người bị hại theo bản án sơ thẩm trên tinh thần tự nguyện. Xét bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện để được hưởng án treo nên cấp sơ thẩm áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo 02 năm tù nhưng hưởng án treo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[2.2] Về trách nhiệm dân sự: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 43.830.000 đồng, bao gồm các khoản chi phí đi chữa trị, viện phí, tiền thuốc 21.430.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất 3.750.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị thương tích 3.750.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất tinh thần 14.900.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật. Xét thấy ngoài các khoản trên thì bị cáo cũng phải bồi thường cho bị hại một khoản tiền nhất định để bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện nhưng cấp sơ thẩm chưa buộc bị cáo bồi thường khoản tiền này là thiếu sót, vì vậy HĐXX cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền bồi dưỡng sức khỏe là 10.000.000 đồng là phù hợp. Tổng cộng là 53.380.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường 50.000.000 đồng nên cần buộc bị cáo bồi thường tiếp số tiền 3.380.000 đồng.

[2.3] Đối với kháng cáo đề nghị xem xét về vai trò của Nguyễn Thanh T2 và Trần Gia T1, HĐXX nhận thấy, căn cứ vào các bản khai, biên bản đối chất mà cơ quan điều tra đã thực hiện không đủ căn cứ chứng minh anh Nguyễn Thanh T2 và Trần Gia T1 có tham gia đánh bị hại nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên HĐXX cần chấp nhận một phần

kháng cáo của bị hại - Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2022/HS-ST ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk về phần trách nhiệm dân sự và án phí dân sự sơ thẩm.

[3] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk về hành vi của bị cáo “*Có tính chất côn đồ*” theo điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 và không cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội có một phần lỗi của bị hại nên việc áp dụng tình tiết “*Có tính chất côn đồ*” là không có căn cứ. Đối với quan điểm của đại diện viện kiểm sát về phần trách nhiệm dân sự là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4] Về án phí

- Án phí dân sự sơ thẩm: Do sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự nên án phí dân sự sơ thẩm được tính lại như sau: Bị cáo phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại ông Dương Phú M – Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2022/HS-ST, ngày 10/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lắc và phần trách nhiệm dân sự và án phí dân sự sơ thẩm.

[2] Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Gia T** 02 (hai) năm tù về tội: “*Cố ý gây thương tích*”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/01/2022).

Giao bị cáo Trần Gia T cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện L, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; Điều 48 của BLHS và các Điều 584; 585; 586 và Điều 590 của BLDS buộc bị cáo Trần Gia T phải bồi thường cho ông Dương Phú M số tiền 53.830.000 đồng (*Năm mươi ba triệu tám trăm ba mươi ngàn đồng*). Bị cáo đã bồi thường 50.000.000 đồng, nên còn phải bồi thường tiếp số tiền 3.830.000 đồng. (*Ba triệu tám trăm ba mươi ngàn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[4] Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Án phí hình sự phúc thẩm: Bị hại ông Dương Phú M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Lắk;
- VKSND huyện Lắk;
- Công an huyện Lắk;
- Chi cục THADS huyện L;
- T.H.A hình sự Công an huyện L;
- UBND xã Y, huyện L;
- Cổng thông tin điện tử TA;
- Bị cáo;
- NTGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Văn Tú